

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **194/2019/HS-ST**

Ngày 25-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Tập;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà H Michan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2019/TLST-HS ngày 04/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Huy T**; tên gọi khác: không; Sinh ngày 28 tháng 3 năm 1993 tại tỉnh: Thừa Thiên Huế;

Nơi cư trú: Thôn 5, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân L (đã chết) và bà Văn Thị L1; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: 01 tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Sinh ra tại tỉnh Thừa Thiên Huế, sau đó cùng gia đình chuyển vào tỉnh Đắk Lắk và sinh sống ổn định tại thôn 5, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cho đến nay. Được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 11/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông.

Ngày 02/3/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 67/2016/HSPT. Ngày 13/02/2017, chấp hành xong án phạt tù về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong phần bồi thường thiệt hại.

Ngày 13/5/2019, bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị tạm giữ. Ngày 22/5/2019, bị khởi tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2019 đến nay.

Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đặng Phước Đ, sinh năm 1956, vắng mặt.

Trú tại: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Đặng Thanh T2, sinh năm 1984, vắng mặt.

Trú tại: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Quyết T, sinh năm 1973, vắng mặt.

Trú tại: Đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Nguyễn Vinh T, sinh năm 1991, vắng mặt.

Trú tại: Đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Huy T là đối tượng nghiện chất ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá). Theo lời khai của Bùi Huy T: Để có ma túy sử dụng, T nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Quá trình sử dụng, T biết một người nam giới tên “Vũ Độ” (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13 tháng 5 năm 2019, khi T đang chơi game tại quán Inernet số “79” trên đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì có một người nữ giới tên T1 (tên gọi khác là Ny Tây) tài khoản Zalo là “Bé Bự” nhắn tin qua tài khoản Zalo của T được đăng ký theo số điện thoại 0356.215.361 gắn trên chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 hỏi mua “góc tám” ma túy thì T trả lời giá tiền là 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*). T1 đồng ý và nói T đem ma túy đến nhà nghỉ Long Phú L, địa chỉ: Đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để cùng sử dụng ma túy với T1. Sau đó T mượn chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 47B2 – 435.11 của anh Đặng Thanh T2, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: Đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là bạn chơi game cùng T để đi đến phòng trọ trên đường S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đến nơi T sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Itel màu đen, gắn sim số 0886.706.465 và sim số 0328.942.137 gọi điện cho Vũ Độ để hỏi mua “góc tám” ma túy đá thì Vũ Độ trả lời 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) và nói T vào

phòng trọ sẽ có người bán ma túy cho T. Một lúc sau có 01 người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) bán cho Tú 02 (hai) gói nylon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể. Mua được ma túy, T cất giấu vào trong người rồi điều khiển xe đi đến nhà nghỉ Long Phú L để giao cho T1. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày khi T vừa đến khu vực để xe của nhà nghỉ Long Phú L thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc trên người của T 02 (hai) gói nylon bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và đã được niêm phong theo quy định của pháp luật. T khai nhận đây là ma túy đá, T mua để bán lại cho T1 nhằm mục đích được cùng sử dụng ma túy với T1.

Kết luận giám định số 405/GĐMT-PC09 ngày 20/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5310 gam, loại: Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,5056 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Cáo trạng số 196/CT-VKS ngày 01/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Bùi Huy T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Huy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Huy T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Huy T từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 0,5056 gam Methamphetamine còn lại sau giám định niêm phong tại gói số 405/GĐMT-PC09 ngày 20/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen, số Imei: 354975083214523, gấn sim số 0886.706.465 và 0328.942.137 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imei: 354448063928595,

gắn sim số 0356.215.361 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk trao trả cho ông Đặng Phước Đ 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade màu đen đỏ, biển số 47B2 – 435.11, số máy: JF63E – 2275834, số khung: RLHJF6329HZ229450 là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 13/5/2019, tại nhà nghỉ Long Phú L, địa chỉ đường A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Bùi Huy T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần Jean bên phải phía trước đang mặc trên người của T 02 (hai) gói nylon đều chứa chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5310 gam. T khai nhận đây là ma túy của T mang bán cho một người tên T1 tại nhà nghỉ Long Phú L, chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung tin nhắn zalo giữa T và T1 (có tài khoản Zalo là “Bé Bự”) được xác định tại Biên bản kiểm tra điện thoại lúc 20 giờ 55 phút ngày 18/5/2019.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý về ma túy của nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng mọi hành vi mua bán chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã mua bán trái phép 0,5310 gam chất ma túy để được cho ma túy để

sử dụng. Vì vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2.”.

[3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Bùi Huy T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 02/3/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tại bản án số 67/2016/HSPT. Bị cáo chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong phần bồi thường thiệt hại mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Trong tình hình hiện nay, tình trạng mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày một gia tăng, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Bùi Huy T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai nhận mua của một người nam giới tên “Vũ đệ” (không rõ nhân thân, lai lịch), do một người nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho bị cáo tại một phòng trọ trên đường S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó T đi đến nhà nghỉ Long Phú L để giao cho T1. Tuy nhiên, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của các đối tượng nên tách hành vi của các đối tượng ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Đối với ông Đặng Phước Đ là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen đỏ, biển số 47B2 – 435.11, số máy: JF63E – 2275834, số khung: RLHJF6329HZ229450. Ông Đ cho con trai là anh Đặng Thanh T2 mượn chiếc xe để đi chơi nhưng sau đó anh T2 cho T mượn. Ông Đ, anh T2 không biết được T sử dụng tài sản của mình vào việc mua bán trái phép ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk không đề cập xem xét xử lý hình sự đối với ông Đ và anh T2 là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 0,5056 gam Methamphetamine còn lại sau giám định niêm phong tại gói số 405/GĐMT-PC09 ngày 20/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen, số Imei: 354975083214523, gắn sim số 0886.706.465 và 0328.942.137 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imei: 354448063928595, gắn sim số 0356.215.361 là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen đỏ, biển số 47B2 – 435.11, số máy: JF63E – 2275834, số khung: RLHJF6329HZ229450 mà bị cáo Bùi Huy T điều khiển để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra đã xác định được ông Đặng Phước Đ là chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 13/5/2019, ông Đ cho con trai là anh Đặng Thanh T2 mượn chiếc xe để đi chơi nhưng sau đó anh T2 cho T mượn. Ông Đ, anh T2 không biết T dùng chiếc xe để đi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xem xét xử lý hình sự đối với ông Đ và anh T2 mà ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đặng Phước Đ là phù hợp với quy định pháp luật cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Huy T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Bùi Huy T **03 (ba)** năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 14/5/2019.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã giao trả: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen đỏ, biển số 47B2 – 435.11, số máy: JF63E – 2275834, số khung: RLHJF6329HZ229450 cho ông Đặng Phước Đ nhận quản lý, sử dụng.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 0,5056 gam ma túy, loại Methamphetamine được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 405/GĐMT-PC09 ngày 20/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IteI, màu đen, số Imei: 354975083214523, gấn sim số 0886.706.465 và 0328.942.137 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imei: 354448063928595, gấn sim số 0356.215.361 của bị cáo Bùi Huy T.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/7/2019 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk).

- Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Huy T phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Kiều My